

HĐTL VN30 – CẦN TRỌNG VỚI KỊCH BẢN GIẢNG CO CỦA VN30-INDEX

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 11/1/2019



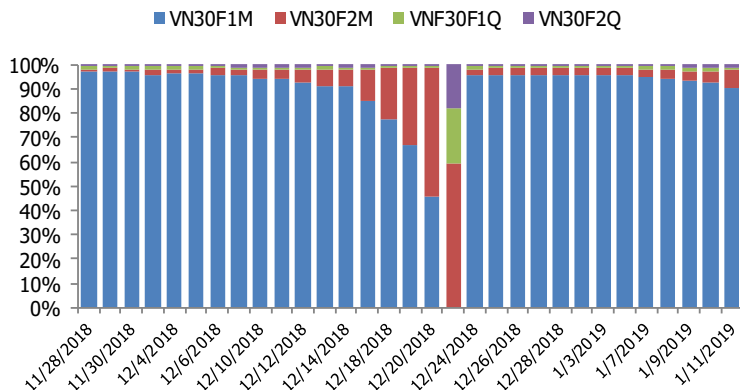
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	6	845.6	15.52
VN30F1902	21/02/2019	41	844	21.95
VN30F1903	21/03/2019	69	844	25.83
VN30F1906	20/06/2019	160	843.7	38.86

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến thị trường trong những phiên gần đây khá giống nhau. Bất chấp dòng tiền khá ít, một số mã lớn vẫn làm trụ chính dẫn dắt đà tăng điểm. Dù VN-Index không bật cao trong mỗi phiên nhưng đã từng bước vượt qua các ngưỡng cản tâm lý. Kết phiên cuối tuần, VN-Index tăng 0,49% lên mức 902,71 điểm; HNX-Index tăng 0,09% lên 101,87 điểm. Tâm điểm dẫn dắt thị trường vẫn là cặp đôi lớn VNM và VHM. Trong đó, VNM tăng 1,7% và đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày 134.000 đồng/CP. Phiên hôm nay thanh khoản chỉ ở mức trung bình nhưng độ lan tỏa của dòng tiền rất tích cực, toàn thị trường ghi nhận 156 mã tăng/117 mã giảm, ở rổ Vn30 cũng có tới 18 mã tăng/11 mã giảm. Giao dịch khối ngoại vẫn là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ mua ròng 180 tỷ đồng và là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp.
- Sự mở rộng lớn của VN30F1901 cho thấy giới đầu tư đang kỳ vọng lớn vào kịch bản điều chỉnh của VN30-Index. Basis của VN30F1901 đạt khoảng cách lên đến -14,70 điểm, cho thấy sự e ngại rất cao trước diễn biến của thị trường cơ sở. Dù vậy hoạt động trading T+0 nhiều khả năng sẽ tạo nhiều khó khăn cho giới đầu tư trước sự giằng co của các HĐTL trong phiên những phiên tuần tới. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 115.616 hợp đồng giảm 9,5% so với phiên liền trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản của thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 846-848 điểm, trong đó lệnh bán xuất hiện dày đặc tại vùng này. Chiến lược giao dịch: khả năng biến động sẽ khá lớn trong tuần giao dịch cuối cùng của VN30F1M do đó chiến lược hợp lý có thể thực hiện swing trading trong phiên. Chiến lược ngắn hạn xem xét chốt lời các vị thế BÁN có lãi và mở vị thế MUA thăm dò với các hợp đồng tương lai khi xuất hiện mức chênh lệch khá lớn so với thị trường cơ sở.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục phục hồi và lấy lại mốc 860 điểm trong phiên cuối tuần. Tuy nhiên, khối lượng nằm dưới bình quân 20 phiên cho thấy sự thận trọng vẫn còn chi phối. Hiện tượng rung lắc có thể tiếp tục khi chỉ số vẫn đóng cửa dưới các nhóm MA quan trọng. Hỗ trợ tốt là mốc 845-850 điểm, trong khi kháng cự là vùng 865-870 điểm (đường middle của Bollinger Bands).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1901 tại 840-843 điểm, MUA tăng cường nếu vượt 846 điểm chốt lời quanh vùng 848 đến 850 điểm, Stoploss nếu thủng qua 840 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1901 ở mức 848-850 điểm và chốt lời quanh 843-845 điểm. Stoploss khi VN30F1901 vượt 852 điểm.

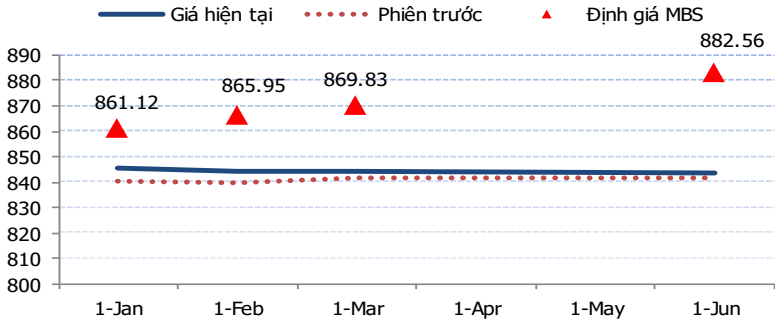
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA ưu tiên nắm giữ nếu VN30F1901 vượt qua ngưỡng 850 điểm, chốt lời ở mức kỳ vọng 860-865 điểm, Stoploss khi VN30F1901 thủng 840 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1902-VN30F1901) tại mức 0 điểm, kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng kỳ hạn tháng 1 điều chỉnh basis trong tuần cuối giao dịch trước khi đáo hạn.

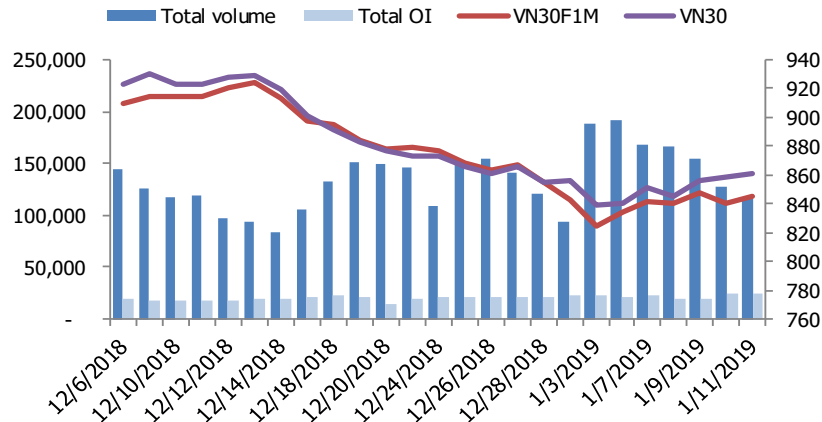
ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	845.6	0.61	113,695	- 10.50	22095	-0.55
VN30F1902	844	0.48	1,826	163.87	1879	88.65
VN30F1903	844	0.26	64	- 8.57	234	2.18
VN30F1906	843.7	0.23	31	- 38.00	253	-2.32
Tổng			115,616	- 9.57	24,461	3.21

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Thanh khoản tuần này tăng 55% so với tuần trước đạt tổng 732.576 hợp đồng được khớp lệnh, tuy nhiên khối lượng giao dịch trung bình phiên lại giảm 7,1% từ mức 157.759 hợp đồng/phiên xuống 146.515 hợp đồng/phiên. Như vậy KLGĐ tăng là nhờ tuần trước chỉ giao dịch 3 phiên do nghỉ lễ chứ không phải do dòng tiền nhập cuộc nhiều hơn. Điều này cũng là hợp lý bởi thị trường không còn những nhịp dao động mạnh nữa khiến nhà đầu tư xuống lệnh đặt cược cũng thận trọng hơn. Chênh high-low trung bình được ghi nhận ở hợp đồng VN30F1M là 9 điểm thấp hơn hẳn mức 22,6 điểm tuần trước. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 61.768,95 tỷ đồng, tăng gần 57%.
- Điểm đáng chú ý trong giao dịch phái sinh tuần này có lẽ là mức chênh basis của các hợp đồng. Chỉ số HĐTTL đã duy trì ở mức thấp hơn cơ sở từ đầu năm, nhưng trong những phiên gần đây khoảng cách này được nới rộng kỷ lục. Phiên thứ Năm (10/1) các hợp đồng đóng cửa thấp hơn VN30 từ -16,15 đến -17,95 điểm, cho thấy thị trường vẫn chưa đặt niềm tin vào xu hướng hồi phục dù cả chỉ số cơ sở và HDTL đều tăng so với cuối tuần trước. Chốt phiên cuối tuần, hợp đồng VN30F1901 tăng 1,39% lên 845,6 điểm, khoảng cách với cơ sở hiện là -14,7 điểm. Hai hợp đồng tháng 2 và tháng 3 tăng lần lượt 1,41% và 1,32% cùng đạt mức 844 điểm, theo đó basis đạt -16,3 điểm. Mã VN30F1906 cộng thêm 1,40% lên 843,7 điểm, thấp hơn cơ sở -16,6 điểm.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 861,12 điểm (cao hơn 15,52 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 865,95 điểm (+21,95 điểm), VN30F1903 là 869,83 điểm (+25,83 điểm) và VN30F1906 là 882,56 điểm (+38,86 điểm).

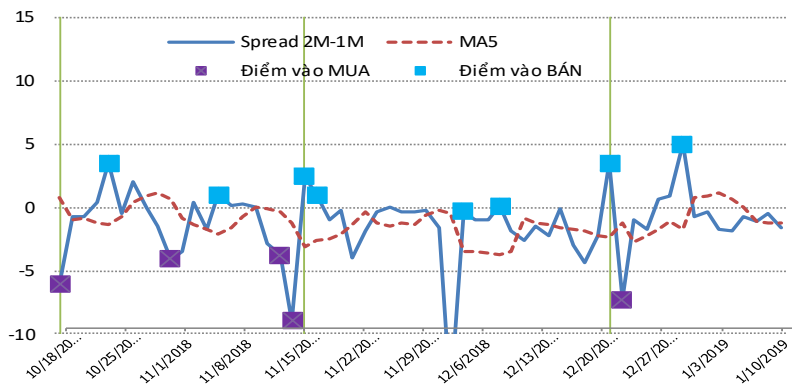
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



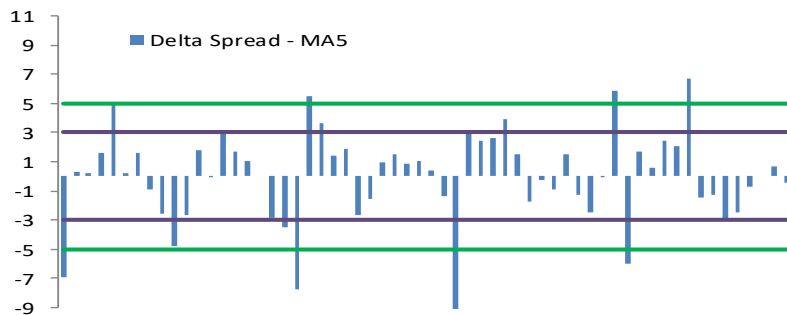
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.6	-0.5	-1.1	-1.2	-0.4
VN30F1Q - VN30F1M	-1.6	1.3	-2.9	-0.44	-1.16
VN30F1Q - VN30F2M	0	1.8	-1.8	-0.5	0.50
VN30F2Q - VN30F1M	-1.9	1.3	-3.2	-0.5	-1.4
VN30F2Q - VN30F2M	-0.3	1.8	-2.1	0.7	-1
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.3	0	-0.3	-0.06	-0.24

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



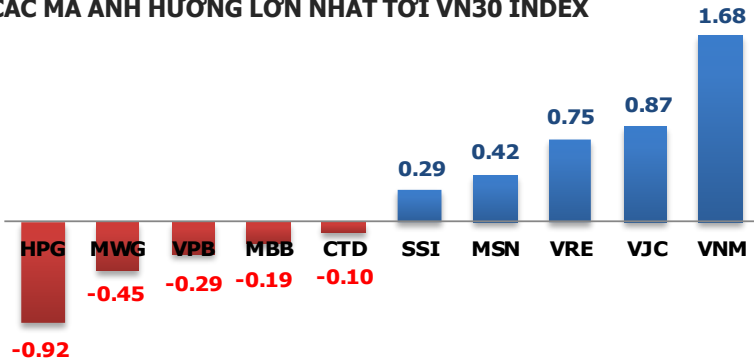
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) tiếp tục giảm xuống mức -1,6 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) hiện đạt 0 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức -0,3 điểm.
- Phiên giao dịch hôm nay, hợp đồng VN30F1901 đã bắt đầu xu hướng hiệu chỉnh basis, khi hiện tại chênh lệch giá của hợp đồng này so với chỉ số cơ sở còn 14,7 điểm. Tuần sau là tuần giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 1, do đó, giá hợp đồng kỳ hạn tháng 1 sẽ có xu hướng tiếp tục điều chỉnh, tiệm cận với giá chỉ số cơ sở. Nhà đầu tư có thể tiếp tục mở và nắm giữ các vị thế Short VN30F1902 và Long VN30F1901 tại mức giá bằng nhau (tương đương vị thế Short spread (VN30F1902-VN30F1901) tại mức 0 điểm) như được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng kỳ hạn tháng 1 tăng giá nhanh hơn so với hợp đồng kỳ hạn tháng 2, nới rộng khoảng cách chênh lệch giữa hai hợp đồng này. Bên cạnh đó, chiến lược này cũng có tác dụng phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường, trong trường hợp thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap). Rủi ro đối với vị thế này là khả năng thị trường cơ sở điều chỉnh giảm, để bắt kịp các hợp đồng tương lai.

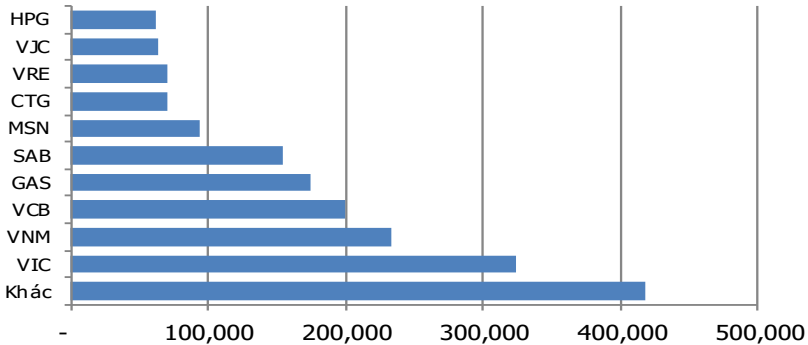
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



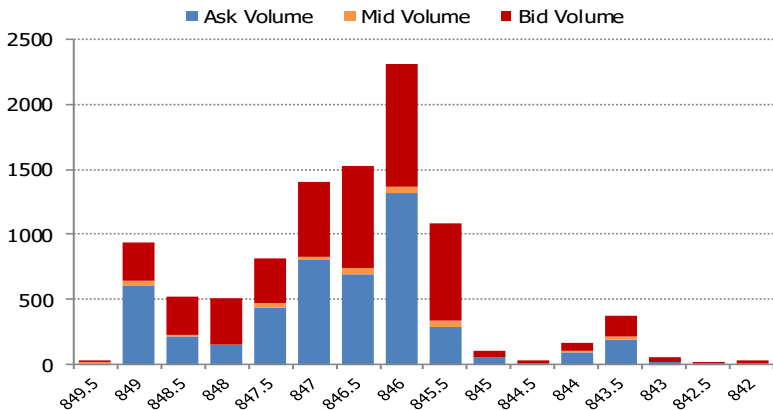
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch cuối tuần trong sắc xanh. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, CTG, SSI, VJC hay VNM đều đồng loạt tăng giá và giúp kéo các chỉ số thị trường lên trên mốc tham chiếu. Ở nhóm cổ phiếu dầu khí, việc giá dầu thế giới tăng chưa thể khiến nhóm cổ phiếu này giao dịch tích cực hơn. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn chưa mấy cải thiện khiến thị trường thiếu sức bật cao. Biên độ tăng không quá lớn khiến VN30-Index diễn biến khá gằng co quanh ngưỡng kháng cự mạnh 860 điểm. Trong phiên chiều, giao dịch trên thị trường vẫn không có nhiều sự thay đổi và đột biến hơn so với phiên sáng. Tuy nhiên, nhờ lực đẩy của một số cổ phiếu vốn hóa lớn nên các chỉ số vẫn duy trì được sắc xanh, trong đó, VN-Index vượt mốc 900 điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,35 điểm (+0,27%) lên 860,30 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/14 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,66 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.202 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại vẫn là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ mua ròng 180 tỷ đồng và là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như VNM (87,24 tỷ đồng), VRE (34,65 tỷ đồng), MSN (25,11 tỷ đồng), VCB (21,43 tỷ đồng), HBC (14,48 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 27,13 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VIC (10,54 tỷ đồng), ANV (6,17 tỷ đồng), HDB (5,02 tỷ đồng), HCM (4,08 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	902.71	0.49	15.80	1.14
Dow Jones	23,995.95	- 0.02	15.99	2.89
S&P 500	2,596.26	- 0.01	17.73	3.58
Nikkei 225	20,359.70	0.97	14.12	1.72
Shanghai	2,553.83	0.74	12.01	2.40
DAX	10,887.46	- 0.31	12.03	3.43
Vàng	1,289.53	0.19	-	0.87
Dầu WTI	51.79	0.39	-	17.00

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 15/01/2019			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			
[US] PPI T.12			
Thứ Tư - 16/01/2019			
[UK] CPI T.12			
[JP] Phát biểu của Thống đốc NHTW Kuroda			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giảm nhẹ cuối tuần qua khiến chứng khoán Mỹ không thể hoàn thành một tuần tăng xanh trọn vẹn. Giá dầu đi xuống và mối lo tình trạng Chính phủ ngừng hoạt động kéo dài đã chiến thắng đà kéo từ nhóm cổ phiếu ô tô, đẩy các chỉ số chính xuống thay đổi nhẹ so với tham chiếu. Chốt phiên, Dow Jones và S&P hạ lần lượt 0,02% và 0,01% trong khi Nasdaq để mất 0,21%. Tuy nhiên theo quan sát tổng thể, chỉ số S&P 500 được ghi nhận bật tăng 10% từ sau đợt lao dốc Giáng Sinh, hiện đã đạt xấp xỉ 2.600 điểm cao nhất kể từ giữa tháng 12 năm ngoái. Giá dollar gần như không đổi sau khi trải qua một phiên giao dịch nhiều biến động. Lợi tức trái phiếu kho bạc xuống 5 điểm phần trăm là mức giảm nhanh nhất trong tuần về gần 2,69%.
- Stoxx Europe 600 cũng không giữ được đà tăng đầu giờ giao dịch, kết quả chốt phiên thứ Sáu rớt 0,1%. Tại châu Á, các sàn Thượng Hải, Seoul, Tokyo và Hong Kong đều tràn ngập sắc xanh đúng như kỳ vọng từ thị trường trước đó.
- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, giá dầu thô WTI rơi 1,7% giảm về dưới 52 USD/thùng. Kim loại vàng nhích nhẹ 0,1% lên 1.288,42 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM tăng 2.300 đồng lên 134.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn ở vùng 120.000 đồng cổ phiếu liên tục hồi phục trong những phiên tuần qua, đường giá vượt các đường MA ngắn và trung hạn nên xu hướng tăng được duy trì. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator hồi phục mạnh mẽ nên khả năng tăng giá tiếp tục diễn ra. Ngưỡng kháng cự đối với cổ phiếu tại vùng 136.000-138.000 đồng/cp, trong trường hợp điều chỉnh thì vùng 124.000-125.000 sẽ là vùng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.35	50,600	-0.39	2.79%	2.96	-0.01	9.06	1.66
CII	Construction & Materials	0.84	24,700	-0.60	2.26%	8.05	-0.04	74.34	1.22
CTD	Construction & Materials	1.27	158,500	-0.94	1.77%	7.13	-0.10	7.85	1.54
CTG	Banks	1.30	18,800	-0.27	2.94%	76.50	-0.03	9.11	1.01
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.48	79,900	3.10	5.53%	10.98	0.13	19.79	3.56
DPM	Chemicals	0.62	21,350	-0.93	2.13%	6.67	-0.05	14.31	1.05
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.60	42,200	0.12	1.19%	25.26	0.04	7.93	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	1.62	91,000	-0.33	1.78%	30.83	-0.05	14.06	4.10
GMD	Industrial Transportation	1.20	25,700	-0.77	1.36%	10.89	-0.08	4.07	1.34
HPG	General Industrials	6.94	29,350	-1.51	1.87%	78.87	-0.92	6.77	1.60
HSG	Industrial Metals & Mining	0.31	6,690	-2.48	6.62%	18.19	-0.07	6.40	0.46
KDC	Food Producers	0.52	22,700	-0.44	2.46%	1.07	-0.02	#N/A N/A	0.77
MBB	Banks	4.25	19,250	-0.52	1.57%	64.29	-0.19	8.14	1.32
MSN	Financial Services	7.84	80,700	0.62	1.50%	36.49	0.42	14.90	4.82
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.41	85,000	-1.16	1.18%	30.75	-0.45	13.11	4.49
NVL	Real Estate Investment & Services	3.50	59,300	0.17	2.22%	37.21	0.05	25.05	3.10
PLX	Oil & Gas Producers	1.19	55,300	0.36	1.82%	18.75	0.04	16.83	3.27
PNJ	General Retailers	2.44	92,500	0.22	0.76%	21.97	0.05	17.04	4.43
REE	Industrial Engineering	1.00	31,500	1.29	1.28%	9.40	0.11	6.22	1.11
ROS	Construction & Materials	0.94	35,800	-0.28	2.43%	154.70	-0.02	27.68	3.52
SAB	Beverages	4.29	240,000	0.00	1.86%	9.28	0.00	34.77	9.25
SBT	Food Producers	1.14	20,750	1.47	2.95%	52.45	0.14	19.94	1.70
SSI	Financial Services	1.45	26,150	2.35	2.33%	47.51	0.29	9.02	1.38
STB	Banks	3.63	11,400	0.00	1.77%	24.76	0.00	15.33	0.86
VCB	Banks	3.69	55,200	0.36	1.09%	61.60	0.12	16.43	3.23
VIC	Real Estate Investment & Services	11.55	101,400	0.00	1.30%	57.33	0.00	74.21	5.88
VJC	Travel & Leisure	5.88	117,000	1.74	2.96%	93.40	0.87	12.36	5.98
VNM	Food Producers	11.40	134,000	1.75	1.75%	127.56	1.68	26.82	9.17
VPB	Banks	6.53	19,100	-0.52	1.84%	22.29	-0.29	6.77	1.56
VRE	General Retailers	5.82	29,900	1.53	1.87%	54.64	0.75	46.31	2.67

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn